

TIỀN-SĨ NGUYỄN XUÂN LẠI

Hội-ký Lịch-s

Lần này ra Huế tôi ngẫu-nhiên gặp lại Nguyễn Xuân Lại, một người bạn thân đã cách xa nhau từ khi tôi bị phát-vãng ra khỏi Miền Trung.

Bây giờ Lại là giáo-sư, dạy Luật tại Viện Đại-Học Sài-Gòn và một số Viện Đại-Học khác.

Chuyến này anh ra Huế dạy tại Viện Đại-Học Huế.

Khi đi ngang qua “Bót Cờ” cũ, trước kia là trụ-sở của Ty Cảnh-Sát Thành-Phố Huế, nơi hai chúng tôi đã làm việc chung với nhau một thời-gian dài, cả Lại lẫn tôi đều hướng mắt nhìn vào.

Đó, chúng tôi đã có với nhau rất nhiều kỷ-niệm; nhưng cái kỷ-niệm đáng-xót nhất là cuộc tranh-luận giữa hai chúng tôi mà kết-quả là tôi lâm vòng gian-truân.

Lúc này, khi mới gặp lại nhau, Thêm đã nói ngay là anh rất buồn vì việc đáng tiếc xảy ra cho tôi ngày xưa. Giờ đây, có lẽ đã xí-xóa chuyện cũ, anh nói qua chuyện mới:

– Mình được mời làm Thứ-Trưởng, nhưng mình chưa nhận.

Sự ti-t-lệ ấy đã khiến tôi suy-nghĩ nhiều .

*

Năm 1951, chính-quyển Quốc-Gia Việt-Nam ban-hành chế độ quân-nhiệm, theo đó các viên-chức Cảnh-Sát Công-An được xem là công-chức nên cũng bị lần-lượt động-viên.

Nguyễn Xuân Lại vào thụ-huấn tại Trung-Tâm Huấn-Luyện Sĩ-Quan Trừ-Bị ở Thủ Đức; tôi vào làm việc tại Phòng Năm thuộc Bộ Tư-Lệnh Đệ-Nhị Quân-Khu ở Huế.

Cuối năm 1956, mãn nhiệm-kỳ quân-vụ, tôi trở về Ty Cảnh-Sát Thành-Phố Huế và được cử giữ trách-vụ Trưởng Phòng Hành-Chánh kiêm Trưởng Phòng Huấn-Luyện. Tôi cũng kiêm-nhiệm Trưởng Ban Tổ-Chức và Thuyết-Trình-Viên các Lớp “Học-Tập Chính-Trị và Công Dân Giáo Dục” mà nội-dung và phương-thức điạu-hành được ông Cố-Văn Ngô Đình Nhu, bào đệ của Tổng-Thống Ngô Đình Diệm, chỉ đạo cho toàn-quốc.

Tiếp-tục đem hết tâm-sức ra phụng-sự một lý-tưởng mà tôi hằng mơ, nhưng ở trong cơ-quan Cảnh-Sát là nơi hằng ngày tiếp-cận với mọi giới đồng-bào, tôi theo-dõi tình-hình sinh-hoạt của quần-chúng trên mọi lĩnh-vực tại địa-phương, tôi mới dần dần biết thêm, dù chưa đầy đủ, những điạu chướng tai gai mắt, và cả những điạu bất-nhân thất đức, do một số thân-nhân, gia-nhân, và thuộc-hạ của Diệm gây ra. Đối với Đồng-Cộng-Lao, đối với Đạo Ky-Tô, cũng như đối với cả ba Ngành trong Chính-Quyền thời Đệ-Nhất Cộng-Hòa, họ chỉ là thiạu-số; nhưng thiạu-số đó đã cạy thọc họ Ngô mà giật dây các cơ-quan chấp-hành của chế độ, để áp-bức và hãm-hại lương dân, hủu thạ-mãn tư-lợi hoặc tư-thù.

MỘT BUỔI LỄ CHÀO QUỐC-KỲ

Thuở đó, các công-số và quân-cứ đều cử lễ Chào Quốc-Kỳ vào lúc bảy giờ rưỡi sáng mỗi ngày đều tuấn. Nha Cảnh-Sát Công-An Trung-Nguyên Trung-Phố cho nhân-viên trực-thuộc sắp hàng chỉnh-tề trước sân trụ-số Nha năm phút sớm hơn.

Hôm ấy, toàn-thể viên-chức hiện diện đều vô cùng hoang-mang, và sau đó kết lại với mọi người sự-việc đã xảy ra.

Ô. Hoàng Văn Vang, Trưởng Đội Biệt Động thuộc Ty Cảnh-Sát Thành-Phố Huế, đem thuộc-hạ đến bao vây sân chào cờ tại Nha và gác chặn trước đường, vào lúc đúng bảy giờ hai mươi lăm phút. Vang ra lệnh điạ-m-danh và đóng cổng trụ-số. Lúc đó, Ô. Trần Văn Cừ và Ô. Tôn Thất Duyệt, hai Chủ-Sự Phòng thuộc Nha, vừa đến nơi thì bị giữ lại bên ngoài. Viên Giám-Đốc Nha ấy liền đứng ra hứa sẽ phạt hai viên-chức kia, và xin cho họ được vào vì

còn kịp dự lễ chào cờ. Nhưng viên Trưởng Đội thuộc Ty – là một nhân-viên dưới quyền và ở dưới nhiều cấp – đã không chấp-thuận. Vang điếu-khiếu lễ thượng-kỳ, hát quốc-ca và “suy-tôn Ngô Tòng-Thông”, xong chỉ Cư và Đón đón báo-cáo nội-vụ lên Văn-Phòng của “Cậu”, tức ông Công-Văn Ngô Đình Công, bảo đệ của anh em Diễm+Nhu.

Vang là một trong số ít những phần-tử đón hâu “Cậu” thường-xuyên.

MỘT BUỔI HỌP TẬP KHÓA

Ô. Ngô Đình Công có một ngôi nhà nghỉ mát tại bãi biển Thuận-An.

Vì lý do an-ninh, chỉ ngày cách xa khu tìm kiếm của đồng-bào. Những ngày cuối tuần vào mùa hè, Công thường vẽ đó câu cá giải-trí. Sở “Cậu” câu cá một mình thì buồn, một số nhân-vật tín-cần, hoặc muốn được thân-cận, bèn cùng đón đó câu cá, mong tạo bối-cảnh thân-mật cho ông. Trừ những người được ông sai phái hoặc giữ lại để chuyện-trò, số còn lại phải chọn chỗ nào không gần ông lắm – vì sợ nếu ông không câu được cá mà bị kẻ khác ton-hót để lôi câu giành với ông thì khốn – đồng-thời họ cũng không đi quá xa, để vừa được ông nhận mặt là mình cũng có tham-gia giúp vui cho ông, vừa chục phòng khi ông gọi thì nghe mà đón cho nhanh kẻo bị kẻ khác nhanh hơn thì mất cơ-hội được hầu-hạ ông.

Giám Đốc Nha Cảnh-Sát Công-An Trung-Phân, Ô. Lê Khắc Duyệt, cũng có dự phần vào những buổi câu cá như thế.

Hôm đó, Duyệt mặc một chiếc áo sơ-mi cụt tay có in hình hoa bướm gì đó. Trên đường về nhà ở thành-phố, Duyệt gặp vài nhân-viên thuộc Nha, trong số những phần-tử đã vào Đổng.

Thuở này, xứ Huế còn rất nề-cổ. Người nữ phải mặc áo dài mới được ra phòng khách; các cô giúp việc dù đang làm việc nặng, các chị bàn hàng-rong dù đang vai gánh hay tay xách, mỗi khi ra đường đều phải mặc áo dài. Người nam thì phải nhét áo

trong quần. Vào thời-gian chuyện này xảy ra, tuy lối sống đã có đổi mới phần nào, xã-hội vẫn chưa chấp-nhận cho các cá-nhân “danh-giá”, nhất là các viên-chức cao-cấp trong chính-quyền, dù là vào ngày nghỉ và lúc đi chơi, bỏ áo ngoài quần, hoặc mặc áo có sọc, có ô, hoặc có in hình mà người dân địa-phương gọi là “áo chim cò”.

Duyệt bị báo-cáo lên Văn-Phòng C-V.

Vào buổi “học-tập chính-trị và công dân giáo dục” kể đó, s-nhân-viên dưới quyền Duyệt, nhưng thuộc đường dây thân-tín hơn, đã nêu vụ kể trên ra để hội đường thảo-luận. Mặc dù viên Giám Đốc của họ đã nhận lỗi, xin lỗi mọi người, và hứa vâng sau sẽ không tái-phạm, sau khi đã giãi-thích là mình ăn mặc như thế để dể lợi xuồng nước mà bắt cá cho “Cậu”, s-nhân-viên này vẫn nặng lời s-v Duyệt và thúc đẩy các phần-tử khác lên tiếng tố-cáo Duyệt là “thiếu tác-phong cách-mạng”, “phần nhân-vị”, “không chịu học-tập noi gương đạo đức của Ngô Tổng-Thống”.

Người dân xứ Huế không quên những vụ tố kể vào những ngày đầu tiên Ô. Ngô Đình Diệm lên cầm quyền.

Trong một cuộc mít-tinh tại chúng-trường Phú Văn Lâu, một nữ-công-chức thuộc Nha Pháp-Chánh Trung-Phần đã đứng lên trước máy vi-âm x mặt viên Giám Đốc của Nha này mà kể tội là trước đó đã từng lợi dụng chức-quyền để hãm-hiếp mình...

Quang-cảnh đầu tiên giáng hết dưới chế-độ cộng-sản ở Miền Bắc Việt-Nam.

CÔNG-CHỨC BỊ PHẠT VÌ VỚI VỚI GIA ĐÌNH

Có một s-nhân-công-chức từng-sự tại các công-sở ở Huế nhưng có gia đình ở Tỉnh Quảng-Trị; cuối tuần họ vẫn ngoài đó với vợ+con.

Nhưng rồi, vào một buổi trưa ngày cuối tuần nọ, s-nhân-viên này đã gặp nạn. Sau đó, họ ngao-ngán kể lại với bạn-bè:

Ô. Nguyễn Văn Đông, Tỉnh-Trưởng Tỉnh Quảng-Trị, đã ra lệnh chặn đường từ hướng Huế ra, bắt giữ tất cả các công-chức vừa mãn giờ làm việc cuối tuần là để bụng đối phó xe với thân-nhân.

Còn nhớ dưới thời Việt-Minh, để khuyến-khích phong-trào Bình Dân Học-Vụ, có nhiều Xã Thôn đã dựng công ki-ểm-soát dọc đường; ai biết chữ thì được đi qua công chính, ai không biết chữ thì phải lội vòng xung ruộng bùn mà đi.

Đông thì không cho các công-chức đi, với gia đình, mà cũng không chịu cho họ quay lui. Ông bắt họ tập-trung tại chỗ, đợi đến sáng ngày đầu tuần mới cho xe chở họ vào Huế giao nộp cho Tòa Đại-Bi-ểu Chính-Phủ Miền Trung.

Đông sợ dư-luận đàng-bào với những bê-bối của chính-quy-ên Tỉnh mà ông cảm đầu có thể bị các công-chức ở Huế là những tai mắt lấy thu-thập đem với ph-ổ-biến, mà không bùng-bít được, vì ngoài vòng ki-ểm-soát của mình.

Ông là em của một người con rể gia đình họ Ngô.

LUẬT-PHÁP PHỤC-VỤ CHO CÁ-NHÂN

Có lần, Nha Báo-An Trung-Phủ được cơ-quan Viện-Trợ Mỹ trao cho một số xe Jeep. Viên trung-tá Giám Đốc Nha lấy đơn báo-cáo với “Cậu”, xem như đó là một thành-quả “nhờ ơn Ngô Tỉnh-Thống và Cậu” mới có được, và chọn một chiếc tốt đẹp nhất đưa đến để xin “Cậu” lái khai-mào hủi nhờ “Cậu” mà toàn Nha được hưởng hên.

Chiều cuối tuần ấy, có một số giáo-sư Viện Đại-Học Huế, vốn được Ô. C-Vn Ngô Đình Cn nâng đỡ, và đầu là nhân-vật tên tuổi một thời ở th-ủ-phủ của Miền Trung, với bãi Thuận-An tắm bộ. Họ lái xe Traction, chạy vùn-vụt trên với nhà ở Thành-Phủ Huế vào lúc hoàng-hôn.

Đang-thời, từ từ-th-ủ ở Thành-Phủ với nhà nghỉ mát ở bãi bộ, Ô. C-Vn đích-thân cầm tay lái, lái th-ủ chiếc xe

Jeep mới của Nha Bô-An.

Trên con đường lưu-thông duy-nhất giữa hai địa điểm, mà vào cuối tuần giữa mùa hè nóng bức thì người dân đi tìm bộ tập-nập, khi ngang qua lãnh-thị Quận Phú-Vang, hai xe ngược chiều gặp nhau.

Xe Traction thì thấp; xe Jeep thì cao, mà vì mới xuất-kho nên mặt kính đèn trước chưa được che bớt phần trên bằng một lớp sơn màu vàng như các xe khác, và Ô. Cấn thì cứ đạp đèn pha mà chạy. Các nhà học-thức bị chói mắt nên nổi giận, bèn cũng bật đèn pha, rồi thong xe lại ngay giữa lòng đường, chặn đầu chiếc xe kia, nhẩy ra, xông tới, định dạy cho tài-xe Jeep một bài học. Cùng lúc, Ô. Cấn-Vấn luýnh-quýnh thong xe lại; các vệ-sĩ của ông tưنگ gặp kẻ khùng-bộ nên nhẩy ngay xuống, xáo ò đạn, chĩa mũi súng về phía đối-phương, sấn-sàng bùm cò.

Thì là hai bên nhận ngay ra nhau; các nhà khoa-bộ liên đới thái-độ, chớp tay vãi “Cậu” liên-hội.

Sau đó, Tòa Đại-Biêu Chính-Phủ Trung-Phổ Việt-Nam chỉ-thị cho Nha Công-Chánh Giao-Thông, Nha Cảnh-Sát Công-An, cùng Tòa Hành-Chánh, Cơ-Quan Quân-Sự, Ty Công-Chánh, Ty Thông-Tin Tỉnh Thừa-Thiên, Ty Cảnh-Sát Thành-Phủ Huế, Trung Đội Hiên-Binh địa-phương, v.v... phải họp tìm biện-pháp tạo sự thoãi-mái cho “Cậu” trên đường đi. Họ bèn quy định, phải-biến, và kiểm-soát, từ nay trừ đi mọi loại xe-cộ lưu-thông trên đường Huế-Thuận-An, và ngược lại, chỉ được phép chạy với tốc-lực tối đa 25 cây số/mỗi giờ; gặp xe khác thì phải ngừng lại, rồi chạy từ từ; và nhất là buổi tối và ban đêm thì chỉ được bật đèn ló mà thôi.

Sự việc ông Cấn-Vấn bị chặn xe dọc đường thì đã được chính ông bỏ qua; nhưng vì nó có liên-quan đến “Cậu”, các nhà chức-trách xem là quan-trọng hàng đầu nên đã đặt thành luật-lệ cho người dân tuân theo.

MỘT BỮA TIỆC SINH-NHẬT CỦA “CẬU”

Vào dịp sinh-nhật của Ông. Ông-Văn Ngô Đình Cẩn năm Ất, một mình tôi nhận được ba tấm thiệp mời dự tiệc; một với tư-cách văn-nghệ-sĩ ký-giới, một với tư-cách thành-viên Thuyết-Trình-Đoàn Học-Tập Chính-Trị và Công Dân Giáo Dục, và một với tư-cách cấp phó ngành Cảnh-Sát Công-An.

Trên đầu tờ giấy có in hàng chữ “Văn-Phòng Ông-Văn Chưởng Đạo Các Đoàn-Thể Cao-Trung-Hội”. Với các “Đoàn-Thể”, có nơi ghi rõ là “Chính-Trị, Kinh-Tế, Văn-Hóa, Xã-Hội, Thanh-Niên, Phụ-Nữ, Sinh-Viên Học-Sinh, Lao-Công, v.v...” Cao là Cao-Nguyên, Trung là Trung-Phước, và Hội là Hội-Ngoại.

Đây là một cơ-hội hiếm có để tôi có thể trực-tiếp nghe+thấy những gì liên-quan đến “Cậu”, người mà dân-chúng sợ hãi như một hung-thuật.

Con đường xe lửa xuyên-Việt nằm ở giữa, ngăn-cách tư-thức của Ông. Ông-Văn với Văn-Phòng ở bên kia. Lách qua khe hai cánh cửa sắt cao to mênh mông, tôi bước vào một thế-giới lạ thường.

Không có đường dây điện-thoại liên-lạc với bên ngoài. Ông. Ông-Văn thường chỉ ở trong tư-thức, và ít có ai thấy được chữ ký của ông.

Một mái rạp cao được dựng sát trước hiên nhà, dài suốt ba gian, là nơi bày dọn nhiều dãy bàn ăn. Hầu hết món ăn đều là món Huế, những loại ngày xưa dành cho hoàng-gia, triều-thần nhà Nguyễn và giới thượng-lưu, do chính một số đầu-bộ cũ trong Đại-Nội hoặc tại các Phủ Chúa đến nấu dọn.

Thực-khách được chia ra mời làm nhiều đợt; nhưng có một số đến sớm trước giờ; và một số ăn xong vẫn còn nán-ná lại, vừa chờ đợi cho những kẻ đến sau để tỏ ra rằng mình đã là người nhà của chủ-nhân rồi, vừa cầu-may mong có cơ-hội được “Cậu” hỏi đến.

Một mang kính, miệng nhai trầu, tay cầm quạt khi thì phe-phẩy, khi thì dùng để gãi lưng, Ông. Ông-Văn Ngô Đình Cẩn vừa

nói chuyện với vài ba nhân-vật – nhất là ông Nguyễn Đình Cấn, Tênh-Trưng Trưng Tênh Bình-Thuận, suốt buổi vịn bám sát theo ông – vừa đi quanh chăm-sóc từ các loại cây cảnh quý trước mặt nhà đến các loại muông thú hiếm bên hông và sau vườn, trong đó có một con voi con.

Họ-hạ quanh nhà có một số nhân-viên Cảnh-Sát hoặc Công An. Có một kẻ thường đi dọc theo đường Phan Chu Trinh và đường Vạn Vạn, trên bờ Nam của “sông An-Cựu nằng đục mưa trong”, ngang-nhiên chặt cây trên bờn, và cạy chuồng trong vườn nhà dân, nói là để cho voi của “Cậu” ăn. Nhiều người qua lại trên cầu Phú Cam và trên đường bờ sông Phan Đình Phùng có lẽ trông thấy dưới bờn “Cậu” dùng thìa cà-phê múc sữa đút cho voi uống, trong lúc các thuộc-viên đang kỳ-cọ tằm cho con voi.

Tôi vừa vào đến nơi thì nghe có tiếng còi xe hộ-tống hú từ phía cầu Phú Cam. Ô. C-V quay đầu về phía nhà trong, im-lặng lặng nghe. Lập-tức, có hai thuộc-viên chạy nhanh ra cổng. Họ thò đầu ra ngoài nói gì đó, rồi nhân-viên gác cổng mở hé một cánh cổng cho một số quan-chức và một viên tướng bước vào. Tất cả đều mặc lễ-phục, và đều đi rón-rén vì sợ để giày gây tiếng ồn.

Viên tướng, tôi nhận ra là Trung-Tướng Trần Văn Đôn. Hôm mới ra thay Trung-Tướng Thái Quang Hoàng, trong một buổi lễ tại Phú Văn Lâu, Đôn đã bắt đầu diễn-văn bằng câu “Quân Dân Miền Trung!” Tôi nghe kỹ lại, chỉ một lát sau là “Cậu” được nghe báo-cáo, liền phán “Hơn muồn lãnh đạo cả Dân ngoài ni nữa rằng?”

Họ cúi đầu chào ô. C-V nhưng ông không đáp lại. Họ bèn nhập chung với một số khác đã đến trước, đứng sếp hàng quay mặt vào bức chân dung của Tổng-Thống Ngô Đình Diệm đứng trên một chiếc bàn cao trong phòng khách chính, xong cất tiếng đồng-thanh hát bài “Suy-Tôn Ngô Tổng-Thống”, như lệ thường mỗi lần bắt đầu một buổi lễ hoặc buổi họp.

Có đến hai bài “suy-tôn” khác nhau, một của Miền Trung

và một cā Miān Nam, nên nhậ và lời cā hai bài chỗi nhau, nghe rấ chói tai.

Bāng có tiāng đầng-hāng trong nhà. Ô. Cā-Vān liān nạt:

– Ơn! đầ cụ ngh!

Th là mọi người nín bắt, lām-lét tan hàng. Trong lúc họ chưa biếт giấu mặt ở đâu thì các gia-nhân ra hiệu cho họ đứng vào hai bên các dãy bàn tiệc mà bắt đầu ăn.

Lát sau, ông Cā-Vān đi ngang qua các bàn ăn, nhìn chung, hāi chung:

– Ngon không?

– Dạ ngon! “Cậu” cho ăn ngon quá!

Nghe mọi người đầng-loạt khen, ông nā một nụ cười khoan-khoái, xong tiếp-tục đi ngā-m-nghĩa, sờ-mó không biếт chán các món quà đầт giá mà các cāp chức quyān từ khắp nơi trong nước và ngoài nước dâng v.

Trước mặt tôi, hình-ānh cā “Cậu” Cā-Vān Ngô Đình Cān vān quen thuộc như những lān ông chā-tọa các cuộc thi rước xe hoa vào những dịp lā lớn trong năm.

Mọi cơ-quan dân-chính và quân-sự đầu thực-hiện một cā xe hoa, với nhiệu cỡ, nhiệu kiệu, nhiệu cách khác nhau, nhưng tựu-trung thì đầu rước ānh cā Ngô Tāng-Thāng và được trang-trí đèn hoa rực-rỡ vô cùng. “Cậu” đứng trước cāng nhà, vừa nhai trầu vừa quạt, nhướng mục-kānh chiêm-ngưỡng từng công-trình nghệ-thuật trầy qua, và dầ dầng đầng-ý với những lời phê-bình cũng như chām điām, định mức thường tiān, cā các “cā-vān” hāu-cận hai bên.

Tự-nhiên tôi thầy ông hiān-lành quá, vô-tư quá. Người như thā này mà có quyān sinh-sát đầi với mọi người sao ?

LỆNH... LẠC

Ngoài ông Chánh Văn-Phòng, mà một số người cho là có hiệu lực, còn có một số sĩ-quan quân-lực được biệt-phái đến làm việc tại Văn-Phòng Công-Văn Ngô Đình Cẩn. Ông Hồ Văn Huân, một đồng-nghiệp đàn anh của tôi, là một tín đồ Ky Tô có đạo đức, đã có lần than-thở với tôi:

– Té ra mạnh ai thì nãy báo-cáo lên “Cậu”; chớ cần nói khích một câu, thế như “Tên này phồn-loạn, dám chống lại Ngô Đình-Thăng và Cậu!” thì nãy đồng-nghị giết chết “Cậu” cũng gặt đầu liền. Nhưng trong đa-số trường-hợp họ có trình lên “Cậu” đâu !

Quyền-hành của Cẩn tuyệt-đối như thế nên dân-chúng gọi ông là “Lãnh-chúa Miền Trung”. Thật ra, quyền-hành của ông cũng bao trùm cả Miền Nam, là lãnh địa của ông anh, Công-Văn Ngô Đình Nhu. Một thi-hữu của tôi, Hồ Đình Phương, của Tỉnh Long-An, và một số thành-viên khác thuộc các phái đoàn từ các Tỉnh trong Nam ra Huế họp đại-hội Đồng Công-Lao, đã xác-nhận với tôi điều đó.

Không có học-lực và kiến-thức như các ông Diệm, Nhu, ông Cẩn chỉ là một thứ hào-mục hãnh-tiến, bồng-nhiên thế được người ta tôn lên thì được hưởng lợi chứ chẳng thiệt gì, nên đừng mặc cho thế-hạ lèo-lái, vế-vời. Ông chỉ đáng khen trong có một việc là lòng hiếu-kính đối với mẹ-thân, góa-phụ của cụ Ngô Đình Khá.

Và chính cụ-bà cũng được nhiều người ngợi-ca vì lòng “trung-quân”. Người ta kể lại rằng, khi lăng của chồng đã được xây xong, cụ-bà lên ở trên lăng. Đức Đoan-Huy Hoàng Thái Hậu, tức Đức Từ-Cung, mẹ của Cụ-Hoàng Bảo Đại, thế chỗ miếu đường hoang-phổ mà không được chính-quyền chi-u-cử, bèn lên gặp cụ-bà để xin nói giúp với anh em nhà Ngô. Cụ-bà nghe tin, đang bệnh mà cũng gắng dậy xuống đón từ dưới máy cốp thêm, toan phục-phục trước người mà cụ-bà tư-ở vẫn còn là quách-mộ nên vẫn thế-phận chồng+con mình là bề-tôi của quân-vương.

Điều tai-hại hơn hết là không có ai dám ki-ểm-chứng lệnh của Ông-Văn Ngô Đình Cẩn.

Thường thì mọi người chỉ biết tuân lệnh, do nghe kẻ khác nói lại, mà không biết là nói lại hay là nói đại. Mà do chính miệng của ông nói ra lắm khi cũng chẳng hơn là lệnh-lạc gì hết.

Một thí dụ đ-ấy tính ti-êu-lâm được truy-n mi-ệng trong giới an-ninh:

Một trong những tay chân đ-ặc-lực của Cẩn là Ông. Lê Hoát, Trưởng Ban Hoạt-Vụ thuộc Nha Cảnh-Sát Công-An Trung-Ph-ần. Mọi việc b-ật-bớ, đ-ọa đ-ày, h-ãm-hại, v.v... đ-ều nằm trong tay Hoát. Th-ế mà...

Dạo ấy ở Tỉnh Quảng-Ngãi có sự r-ối-loạn. Ty Công-An liên-hệ điện xin Nha Trung-Ph-ần tăng-cường g-óp một số nhân-viên. Vì Hoát có nhi-ều nhân-viên nh-ất nên Phòng Nhân-Vụ đ-ề-nghị rút bớt một số. Hoát chỉ cho lấy một người, là người mà Hoát tư-ởng là không thi-ết-y-êu vì không th-ấy đ-ến báo-cáo công-tác hằng ngày. Và người ấy nhận được sự-vụ-lệnh thuy-ên-chuy-ển từ Hu-ế vào Tỉnh Quảng-Ngãi.

K-ể đó, một hôm Ông. Cẩn-Văn đi ra sau vườn thì th-ấy có một thu-ộc-viên nằm lăn-lộn trước chân ông mà khóc; ông tránh, người kia lại tái di-ễn, khóc to hơn. Ông hỏi vu-vơ:

– Cha mi chết hay rằng mà mi khóc dữ thế?

Được ông hỏi đ-ến, người giữ vườn kêu gào th-ảm-thi-ết:

– Không phải một mình cha con chết, mà chính con, r-ồi cả gia đình nhà con đ-ều sẽ chết hết, “Cậu” ơi! Người ta không mu-ốn cho con ti-ếp-tục ở đây đ-ể được h-ưu-hạ “Cậu”, “Cậu” ơi!

– Rứa người ta đưa mi đi mô ?

– Việt-Cộng gi-ết người tùm-lum trong Quảng-Ngãi, mà người ta đưa con vô trong đó!

– Ai đưa mi đi ?

Người ấy vốn đã có đôn năn-nhớ với Phòng Nhân-Vụ đã xin lại, nhưng được nơi đây giãi-thích là chính Hoát đã quyết định cho đương-nhân ra đi. Người ấy liền đáp:

– Dạ, Lê Hoát đưa con đi!

Ông C-V vừa bước tiếp vừa nói khàng:

– Rằng hèn không đi mà đưa mi đi ?

Mọi lời nói của “Cậu” đều được truy đi tức-thời .

Thì là Nha Cảnh-Sát Công-An Trung-Phân ký sự-vụ-lệnh khác, đến nhân-viên kia lại, và đưa ... Lê Hoát đi !

Một thời-gian sau, một hôm ông C-V sức nhớ mới hời:

– Thăng Hoát mô rồi mà lâu ni tau không thấy hèn?

Thì là Quát lại được truyền-chuyển từ Ty Quảng-Ngãi về lại Nha!

Dân-chúng cũng đàm-tiếp với nhau: Bà C-V Ngô Đình Nhu, lãnh-tụ Phong-Trào Phụ-Nữ Liên Đới và Đoàn-Thị Thanh-Nữ Cộng-Hòa của toàn-quốc, tức là gấm của Miền Trung, những lên ra Huế thường tránh gặp mặt “Cậu”. Trung-Tướng Thái Quang Hoàng, nguyên Tư-Lệnh Đệ-Nhị Quân-Khu, mà từng-hành dinh đóng ở Huế, vốn là một sĩ-quan sảng-ái được thăng cấp vùn-vụt, mà rồi cũng bị thất-sủng vì bị dèm pha. Ông Trần Chánh Thành, là người được chính Ô. Ngô Đình Diệm chọn đưa từ Pháp cùng về với mình, làm Bộ-Trưởng Bộ Thông-Tin, phụ-trách Chiến Dịch Tả Cộng và Phong-Trào Cách-Mạng Quốc-Gia, mà rồi cũng va-chạm với uy-lực của “Cậu” về quyền lãnh đạo các tổ-chức và hoạt động này tại Miền Trung...

Tôi tự hời không biết có phải chính “Cậu” đã chận động, đã chận động nôi, trong các vụ này, hay là bị bọn ác-ôn còn để gài bẫy, mạo danh...

VỤ GIÁN ĐIỆP PHÁP TẠI MIỀN TRUNG

Sau khi Pháp, do áp-lực của Mỹ, rút quân ra khỏi Việt-Nam, một số kiều dân Pháp vẫn còn ở lại; họ điểu-hành các đồn điền cao-su, cà-phê, trà, và các nhà máy điện, nước, lữ-xá, tiệm ăn, v.v... Ngoài ra, còn có các nhà ngoại-giao ...

Ở Huế, có một Phòng Thông-Tin Pháp, mà Giám Đốc là Ô. Avril, một người Pháp lai Việt, sinh sống từ nhỏ tại Thành-Phố này. Tôi đã giới-thiệu cho Avril làm quen với Ô. Thompson A. Grunwald, khi ông này đến nhậm chức Giám Đốc Thông-Tin Hoa-Kỳ ở Huế. Trong lúc chưa có Tổng Lãnh-Sứ, Grunwald là đại diện Mỹ đầu tiên đến Miền Trung.

Đối với dân-chúng địa-phương thì sự quen biết đã có từ trước và những giao-tiếp không thể tránh được sau này của Avril với những nãa-đồng-bào xung quanh đã gây tai-họa không ít cho nhiều con dân Việt-Nam.

Trong chương-trình “đi-thực, bài-phong, diệt-cộng”, mà “thực” ở đây là thực dân Pháp, các cơ-quan an-ninh số-tại cho biết đã khám-phá được một tổ-chức gọi là “gián điệp Pháp tại Miền Trung”.

Trong những năm đầu sau Hiệp Định Genève, Liên-Xô và Hoa-Cộng chưa chấp-trương cho Cộng-Sản Bắc-Việt xâm-chiếm Miền Nam; nhờ đó, đa-số các cấp chính-quyền, nhất là ở nhiều Xã Thôn, đã có hoàn-cảnh thuận-lợi để loại-trừ các phần-tử có liên-hệ hoặc bị nghi có dính-líu với ba kẻ thù kẻ trên. Trung-Ương cho phép mỗi Xã lập nên một “Hương-Uớc” riêng của mình; đó là những quy định tội-trạng và hình-phạt có giá-trị pháp-lý, nằm ngoài và bổ-sung luật-pháp và luật-lệ chung của Quốc-Gia. Chính-sách của Chính-Quyền Quốc-Gia thời Đệ-Nhật Cộng-Hòa là phục-hồi “Lệ Làng”, một thứ quy-norm tự-trị của các hương-chức thời xưa; đúng với tục-ngữ “Phép Vua thua Lệ Làng”. Giỏi-pháp giần-tiện hơn hết là trực-xuất tất cả các đối-tượng “phần động” ra khỏi quê-quán của họ. Nhân dịp có cái gọi là “quốc-sách” ở Chi-N-Lược và Dinh Điền, nhà cầm

quyển tòng họ lên vùng Cao-Nguyên, cùng với các thành-phần bặt-ho khác – cựu-can hình-sự, đồ đệ “Tứ Đệ Tường”, cá-nhân lòng-khùng – sòng tập-trung chung trong các Địa Điểm Dinh Điền, là nơi Hoa Kỳ viện-trợ dúi dào đồ giúp các giới dân nghèo Việt Nam tái định-cư kiên-tạo đời sống ấm no, thanh-bình, và thịnh-vượng lâu dài cho tương-lai.

Tuy nhiên, đó mới chỉ là bề mặt, nhứt-thời. Thật ra, ngay sau khi chính-quyển Ngô Đình Diệm ra đời, những kẻ có liên-hệ chặt-chẽ với Pháp, với Hoàng-Tộc, với Việt-Minh, hoặc bị tổn-thương quyền-lợi cá-nhân, đều đã tìm cách tự-tồn. Họ trá-hình quy-phục, hoặc ngụy-tạo lý-lịch, đi vùng sinh-hoạt; hoặc rút lui vào bóng tối, hoạt động bí-mật; hoặc bặt động chờ thời. Cao điểm là sau khi Mặt Trận Việt-Minh tập-kết cán-bộ và bộ đội ra Bắc; quân-lực Pháp giao lại Miền Nam Việt-Nam cho Mỹ; chế độ Diệm tịch-thu tài-sản của Pháp, lật đổ và tịch-thu tài-sản của cựu Quốc-Trưởng Bảo Đại, phát động chiến dịch “Tự Vệ”, đánh dẹp các giáo-phái, đàn-áp các chính đảng, cấm Hoa-Kiêu làm mười một nghề, v.v...

Có những chính-sách đúng, nhưng bị phai mờ vì những chệch-trương sai; và ngay những đường-lối tốt cũng bị hoen-đỏ vì những việc làm xấu. Và thiêu-số lạm quyền đã xé ức người này, trị oan kẻ kia, đào hố sâu chia-rẽ và giúp nầy mồm phẫn-uất trong dân-nhân. Hạt nhân đui-ngịch và khuynh đảo từ đó đã được gieo ra.

Thật ra, người dân căm-hờn thực dân, oán ghét tay sai, thù hận thành-phần thân Pháp, nên ủng-hộ các nỗ-lực phát-hiện gián điệp nước ngoài. Nhưng khi chính-viện không truy-tố bị-can ra trước pháp-viện, lại sử dụng luật rừng đồ bạo-hành đối với tù-nhân, thì chiêu-bài “Dân-Chiến Pháp-Trị” của chính-quyển Ngô Đình Diệm đã trở thành bịp-bom đối với người dân.

Vào một buổi sáng nọ, như đồ chứng-minh cụ-thể cho những luận dư-luận lan tràn lâu nay, một số đảng-bào đã tìm đến tận nơi để nhìn thấy tận mắt thi-thố của một nạn-nhân: Ô. Võ Côn, cựu Phó Giám Đốc Cảnh-Sát Công-An Trung-Việt,

bị giết chết và vứt bỏ xác ở chân Núi Ngự-Bình.

THU-KHOÁN NGUYỄN VĂN YẾN

Nhà thu Nguyễn Văn Yến là một nhân-vật tên tuổi được đồng-bào khắp Huế mến thương.

Sau ngày hời-cư vào năm 1947, Yến bắt đầu thu thu tại chợ An Cựu là một chợ nhỏ, mà thời-gian đầu dân-chúng còn thừa-thót nên chợ chưa có nhiều kẻ bán người mua. Vợ anh cũng theo giúp chàng. Tuy là chợ thu nhưng có hai đầu đời xốn-tỉ với giới chịu thu, nhẹ tay với ai ít vốn, chúc-miền cho ai ít lời.

Nhờ làm việc cùn-cù, giao dịch khéo-léo, Yến đã tiến từ thu nhỏ lên thu lớn, và định cao là thu được cơ-sở kinh doanh đồ-sộ của anh+em Pháp-kieu Morin chính giữa trung-tâm thị-phố của Miền Trung, đặt tên Nguyễn Văn Yến cho đại Khách-Sạn và Diên Đường này.

Sự thành-công của Yến là một gai nhọn trước mắt những kẻ muốn chiếm độc-quyền khai-thác hoặc chi-phải mọi nguồn lợi kinh-tài. Thế là Yến bị bắt.

Vợ Nguyễn Văn Yến bị bệnh hiểm-nghèo. Sau khi được chữa lành, trước khi xuất-viện chị đã được y-sư giãi-thích và căn dặn kỹ-càng: muốn sống thì đừng gợn-gửi đàn ông.

Thương chàng, chị dồn gổ của khắp nơi; bao nhiêu tiền của chị đem ra dâng nạp hối, nhưng vốn không có kết-quả. Cuối cùng, chị được đưa đến ra mắt Ô. Ông-Văn đến cầu xin “Cậu” thi ân.

Nhờ ân của “Cậu”, chị chết.

Nỗi đau thương của gia đình Nguyễn Văn Yến đã trở thành niềm căm-hận của mọi người: liền sau đó, chính Yến cũng bị giết chết trong tù-tử.

THU KHOÁN NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG

Là Trưng-Phòng Huân-Luyên, trong thời-gian có Khóa Tu-Nghiệp hoặc Khóa Anh-Ngũ Căn-Bên do tôi giững dạy cho cơnh-nhân toàn Thành-Phố, tôi thường đến sớm để lo cho mọi thứ được chuẩn-bị sẵn-sàng. Có nhiều lần tôi ngạc-nhiên thấy Hội Đường, mới chiều hôm qua còn ngủ nếp, mà sao sáng hôm sau bàn ghế đã nghiêng lệch và trên nền lầu vương vãi những lá lót, giấy bọc, cùng nhiều loại thức ăn, để ung thừa.

Những lần đầu, tôi nghĩ là do toán nhân-viên gác đêm bày tiệc ăn nhậu. Đến lần nào, tôi vào hỏi ông Đặng Phong, Phó Cảnh-Sát-Trưng ; ông nhìn ô. Hỏi Đức Vang, trả lời tôi: “Đêm qua, Chi-Bộ họp”. Chi-Bộ là tổ-chức Đảng; tôi không ở trong Đảng, tôi không thể phản-nàn gì thêm.

Một hôm, nhân vào Sài-Gòn lập thủ-tục du-học Hoa-Kỳ, tôi gặp ô. Nguyễn Văn Trí giữa phố. Trí là nhân-viên Đội Biệt Động ở Huế; cùng đi với anh có vài ba người nữa, đang ngồi trong một chiếc xe hơi đậu bên lờ đường. Anh dừng lại chào hỏi tôi. Khi anh lên xe đi rời, có mấy người mà tôi thấy quen mặt đang ngồi trong Nhà Hàng “Thanh Thị” vào gọi tôi vào. Họ là công-chức, quân-nhân hoặc thường dân gặp ở Huế, nay vào tùng-sự, thụ-huân hoặc sinh sống trong này.

Nhạc-sĩ Châu Kỳ ghé vào tai tôi nói như: “Đừng bớt mình, nghe Thanh-Thanh!” Tôi mở tròn mắt hỏi lại: “Tôi làm gì mà bớt ai ?” Nhạc-sĩ Lê Trọng Nguyễn liên vào vai Kỳ: “Thanh-Thanh chắc không dính vào những vụ đó đâu!”

Hỏi đó, Cơnh-Sát và Công-An là hai ngành khác nhau, mà tôi thì ở bên phía tư-pháp hình-sự, không phải bên phía chính-trị.

Một người hỏi tôi: “Hôm nay các anh đã bớt được bao nhiêu mạng rời ?” Thấy tôi ngơ-ngác, một người khác nói: “Bạn hỏi này là mật-vụ trong Đoàn Công-Tác Đặc-Biệt Miền Trung, vào đây bớt người đấy!”

Tôi cũng có nghe nói đến tổ-chức ấy, nhưng không biết là họ thuộc cơ-quan nào, vì tại Nha và tại Ty Công-An Tỉnh

Thừa-Thiên thì ch^đ có Ban Hoạt-Vụ, Ban Lưu Động, hoặc Ban Truy-T^m gì đó thôi.

Không-khí ở Sài-Gòn tự do hơn, nên m^đy người này tranh nhau k^đ toàn những chuyện cướp đoạt, giam-c^m, tra-tⁿ, và th^đ-tiêu dân lành, ở c^đ Hu^đ l^đn các Tⁿh g^đn xa.

Diệm thì huênh-hoang tuyên-b^đ: “Đằng sau Hiⁿ-Pháp còn có tôi!” đ^đ bị lũ gian-mạnh nguy-tạo vườn cây sây trái cho mà đⁿ thị-sát, khoe-khoang; Nhu thì kìm kẹp đⁱ-lập ở P-42; vợ Nhu thì hùn-hạp làm ăn b^đt-chính với vợ Trⁿ Chánh Thành; Cⁿ thì th^đ-hiện h^a-ngục ở Mang-Cá, h^đ l^a ở Chín H^m...

Khi nghe tôi làm việc ở Ty Cảnh-Sát Hu^đ, một người la lên:

– Đánh người ta võ đ^đu ch^đt, r^đi ném xác xu^đng sân, tri-hô là người ta nh^y l^đu tự-t^đ, xong r^đi vào đây lách mặt h^đ?

Các bạn khác cũng s^đng-sờ như tôi. Một người ôn-tⁿ h^đi tôi: “Anh vào đây bao giờ?” Tôi đáp: “Sáng thứ năm” Người ^đy th^đ phào: “Th^đ thì không ph^đi là anh!”

Người kia nhìn tôi dò xét, r^đi như tin tôi, k^đ ng^đn gọn:

– Chúng b^đt bừa, nh^đt kín nhi^đu nơi, lâu lâu mới ch^đ một s^đ đⁿ Ty Cảnh-Sát cho gặp thân-nhân một l^đn vào lúc n^a đêm. Tại đó, chúng cũng kh^đo đ^đ nạn-nhân. Án-mạng vừa r^đi x^đy ra vào khuya thứ năm; tôi mới vào chi^đu hôm qua; thứ sáu. Tội-nghiệp th^đu-khoán Nguyễn Đ^đc Phương!

Tôi nghe mà lặng đi^đng c^đ người.

Thì ra Hội Đường, nơi tôi truyⁿ-bá lý-thuy^đt lý-tư^đng v^đ nghiệp-vụ, nơi tôi ph^đ-bi^đn đạo đức chính-trị c^a Ngô T^đng-Th^đng, đã bị dùng làm nơi chà đạp “nhân-vị” và sinh-mạng c^a con người!

Trước đó, tôi có gặp Nguyễn Đức Phương một lần, tại nhà Giáo-Sư Nguyễn Như Minh. Minh là thầy cũ của tôi ở “Thuận-Hóa Học-Hiệu”. Ông vừa mới giao cho Phương, và Phương vừa mới khởi-công xây-cốt một trụ-sở mới cho Trường Trung-Học Tư-Thực Nguyễn Du.

Ngang đây thì tôi thầy Trung-Tá Đoàn Đình Từ, một người bạn thân của tôi, hiện làm Trưởng Ty Công-An Tỉnh Long-An, từ ngoài bước vào. Từ bị thương trong một trận chạm súng với Việt-Cộng, chân đi còn khập-khiễng. Để tránh đụng chạm, tôi kéo anh lên Nhà Hàng “Bến Lai”.

Lát sau, tôi hỏi anh về nạn độc-tài, tham-bạo; anh lắc đầu thối dãi: “Hết nước nói! Minh chỉ biết diệt Cộng mà thôi!”

*

LÊ XUÂN NHUẬN CHẶNG CHẶ-ĐỘ NGÔ ĐÌNH DIỆM

VÀO dịp lễ Hai Bà Trưng (3-3) năm 1960 (mùng 6 tháng 2 âm-lịch Canh Tý), tôi thuyết-trình về tình-thần ái-quốc của Trưng Nữ-Vương, theo tài-liệu học-tập của Trung-Ương phổ-biến.

Nguyễn Xuân Lai, lúc ấy cũng đã mãn định-kỳ quân-nhiệm, trở về Ty Cảnh-Sát Huế, cùng tham dự buổi họp.

Khi đến câu “Quân của Hai Bà là quân ô-hợp nên bị thất-trận”, tôi đã chú ý bỏ qua từ đoạn “là quân ô-hợp”. Hội Đường thính-mộc; nhiều người đưa ý-kiến là phải đọc trọn câu, và đòi giải-thích hai tiếng “ô hợp”. Tôi giải-thích tĩnh-từ “ô hợp”, xong thanh-minh rằng tôi không muồn trong lúc tưởng nhớ công đức của t-iên anh-hùng mà lại chê-bai phạm-chất chí-ên đ-ầu của t-iên-nhân:

– Có lẽ soạn-giả sơ-ý. Theo tôi thì chỉ cần nói “Hai Bà thua trận là đ-”, không cần nêu thêm cái lý do gì, nhất là nói về khuyết-nhược của mình. Vậy đ- nghị các bạn khi về đơn-vị địa-phương thuyết-trình lại cho các học-viên của mình thì bỏ bớt

mày chữ đó đi .

Ngang đây, Lại chọt-vấn tôi:

– Sự thật là “ô hợp” thì cứ nói là “ô hợp”, anh muốn chong lại lịch-sử và cải lại tài-liệu của “Ban Chọ Đạo Học-Tập Trung-Ương” ư ?

Cuộc thảo-luận chung bịn thành cuộc tranh-luận riêng giữa hai chúng tôi.

Tôi nói: “Tuy Ban Chọ Đạo Trung-Ương do ông Cọ-Vấn Ngô Đình Nhu chọ-trì, nhưng ông chọ đọ ra ý chính, làm sao kiểm-soát hết từng chữ?”

– Tôi đã từng thảo diển-văn cho các Đơn-Vị-Trưong, họ dò rọt kỹ trước khi đọc; anh cho là ông Cọ-Vấn không đọc kỹ à?

– Tôi cũng đã từng thảo diển-văn cho các tướng Tư-Lệnh, đúng như anh nói. Nhưng đó là cho chính miệng họ đọc ra, lâu lâu một lón. Đằng này, tài-liệu tưng-quát do nhân-viên phụ-trách soạn chung cho mọi người, ào-ạt phọ-biển mọi tuổn mọy đọt, trọi qua nhiếu năm rọi, thì cũng chọ giông như tờ báo định-kỳ thông-thường ngoài phọ mà thôi, làm sao tránh khọi sơ-xuổt?

– Nhưng đây không phọi là sơ-xuổt, mà là nói lên sự thật!

Tôi đáp: “Đổng-ý là sự thật. Tuy nhiên, đó là ọ trường đại-học, nghiên-cứu sọ-liệu chúng ta có thọ tìm thọy nhiếu điếu khác lạ; thí dụ tài-liệu của Trung-Hoa nói vọ Hai Bà Trưng, có đăng trên báo của Viện Đại-Học Huọ, do linh-mục Cao Văn Luận làm Viện Trưong, thì tàn-tệ hơn nhiếu. Còn đây thì không phọi là một công-trình nghiên-cứu lịch-sử ọ trình độ bác-học, mà chọ là một bài học công dân giáo dục nhọm vào đa-sọ bình dân, cọt đọ nhân ngày kọ-niệm Trưng-Vương mà khích động đổng-bào noi gương yêu nước của Hai Bà; như thọ thì chọ cọn đọ-cập nhữn gọi có lợi cho mục đích trước mọt mà thôi”.

– Nói như anh tức là cọp trên khinh thường dân-chúng, chọ-trương ngu dân!

Tôi thấy Nguyễn Xuân Lai đã vô-tình tạo ra cơ-hội cho tôi lợi dụng mà nói lên những điều cần nói công-khai :

– Ở đây có ông Trần Văn Hương, Cảnh-Sát-Trưởng, vừa đi du-học ở Mỹ về, đã thấy rõ sự khác nhau giữa Mỹ với nước mình. Thế nhưng, tài-liệu, mà chúng ta học-tập ở đây thì nói rằng Hiên-Pháp của Việt-Nam Cộng-Hòa là tiến-bộ hơn Hiên-Pháp của Hiệp-Chương-Quốc Hoa-Kỳ. Cũng thế, học-tập về chế độ hiện-tại thì chế toàn đả-cao những tội lỗi lãnh ngay chính chứ có ai phanh-phui những xấu dữ gian tà đâu !

Thế là mọi người bỏ mặt trọng-tâm. Hội Đường chia ra làm hai phe; đa-số thì đồng-ý với tôi dấn chứng từ những sai lầm bất-công dấn những gian tham tàn-ác của nhóm đặc-lợi đặc-quyền; thiểu-số đả-c-thời thì chửi-cãi, biện-minh. Không-khí quá căng; chế-tọa phải tuyên-bố giãi-tán. Nhưng khi ra khỏi phòng họp rồi họ vẫn còn phát-biểu rất hăng.

Việc làm của tôi đã mở đường cho những chế đả công-khai và đả-loạt của nhiều tập-thể lớn về sau (trước chế vụ phản-kháng của 18 nhà chính-trị tên tuổi tại Nhà Hàng Caravelle trong Sài Gòn. Nhà văn Nhất-Linh Nguyễn Tường Tam, bị kết án tội-hình, đã tự-tử, với kết-luận “đời tôi đả lịch-sử xét” đả phê-nhận quyền-hành của chế độ nhà Ngô).

Riêng trường-hợp của tôi đã gây nên mối bất-đồng quan điếm giữa hai ông C-V họ Ngô. Vây-cánh của Ô. C thì muốn dùng biện-pháp mạnh đả với tôi, nhưng Ô. Nhu thì tiến-bộ hơn nên nương tay. Do đó, họ giao tôi cho Bộ Nội-Vụ áp dụng kết-luật hành-chánh.

Sau ba tháng bị cắt chức, giam cầm, tôi bị ghép vào thành-phần “phản-loạn” và bị đày lên Cao Nguyên là vùng “nước độc và nguy-hiêm”, cùng với bốn đồng-nghiệp khác; đó là hai viên-chức tham-mưu có uy-tín mà không chịu đứng chung vào hàng-ngũ phá đạo hại đời, và hai viên-chức hoạt-dịch cũng là tín đồ Ky-Tô-Giáo và cũng là đồng-viên Đảng Cộng-Lao nhưng không đồng-hội đồng-thuận với họ nên họ cũng nhân dịp này mà tống cổ đi

luôn.

Suốt đời tôi không bao giờ quên được hình-nh容 của những Giám Đốc, Trưởng Ty, công-chức các cơ-quan bạn, mà nhiều người trước kia tôi chưa hề quen, và rất đông đồng-bào vô danh, đã bắt-chộp mặt-vụ, lên ga xe lửa Huế ngậm-ngủi tiễn chúng tôi đi ...

*

Rời Diệm bị đả-chấn hụt, rời Dinh Độc-Lập bị ném bom. Vụ các chính-khách bắt-đồng chính-kiến họp tại nhà hàng Caravelle nổ bùng. Nhà văn Nhật-Linh Nguyễn Tường Tam tự-tự đề ph-ận-nhận quy-n-hành của chế-độ nhà Ngô. Phật-Giáo bị cùm treo cờ vào ngày lễ Phật-Đản; Phật-Tôn Huệ bi-ưu-tình đòi quy-n tự do tín-ngưỡng, bị tàn-sát trước Đài Phát-Thanh. Diệm+Nhu cho Cảnh-Sát Chiếm Đâu t-n-công chùa-chiến. Hòa-Thượng Thích Quảng Đức và nhiều tu-sĩ, Phật-Giáo-Đồ khắp nước tự-thieu. Sinh-viên học-sinh và các giới dân-nhân xuống đường; toàn-quốc nổi dậy. Thạc-sĩ Vũ Văn Mưu, Ngoại-Trưởng VNCH, tự cạo tóc đầu từ-chức đề ph-n-đi Diệm; ngay chính ông Trần Văn Chương, đại-sứ VNCH tại Mỹ, là cha ruột của bà c-v-n Ngô Đình Nhu, và bà Trần Văn Chương, quan-sát-viên VNCH tại Liên Hiệp Quốc, là mẹ đẻ của bà Nhu, cũng cùng từ-chức đề ch-ng lại bề lũ Diệm-Nhu đàn-áp Phật-Giáo. Chính-giới Hoa Kỳ ph-n-nộ, dư-luận th-giới xôn-xao. Cuộc C-i-Mệnh 1-11-1963 xảy ra.

Sau này, tôi ch-huy Cảnh-Lực cấp Tỉnh trên Cao-Nguyên thì Nguyễn Xuân Lại cũng ch-huy Cảnh-Lực ở Tỉnh Thừa-Thiên.

Một số bạn cũ nói rằng Lại v-n trung-thành với quan-niệm sống của mình, cứ theo lý-thuyết sách vở mà làm; theo đó, Luật-Pháp mới là nguyên-tắc của trật-tự và an-ninh, nên anh phục-vụ; còn Chính-Trị thì là phi-nguyên-tắc nên anh không tham-gia. Anh chỉ chú-tâm riêng vào ph-n Hình-Cảnh, và phó mặc ph-n Đặc-Cảnh (có thể gọi là Cảnh-Sát Chính-Trị) cho viên Phó Ch-Huy chuyên-trách c-m n-m các v-n đề phe-đồng, giáo-phái, hội-đoàn, tình-hình nội-bộ chính-quy-n, cũng như trực-

tiếp giữ-quyết với Ủy-Ban An-Ninh và các vụ bắt-bớ. giam cầm Việt-Cộng tại địa-phương.

Tuy không đối diện, đối-thoại, nhưng qua tin-tức như trên, tôi vẫn thấy cần tranh-luận với Lại. Nếu anh chịu nhúng tay vào, thì cơ-quan mà anh vẫn là người chịu trách-nhiệm chính, chắc-chắn sẽ tránh được nhiều lầm sai. Cùng lầm thì anh vẫn có thể công-khai nói lên tiếng nói của mình, như tôi ngày xưa ?

Việt-Cộng không bám sát anh, hoặc vì cơ-sở của chúng hoạt động dè, hoặc do may-mắn tự-nhiên, mà anh thoát chết ở Huế vào vụ Tết Mậu-Thân 1968. Anh trà-trộn với đống-bào vào trốn trong nhà thờ Dòng Chúa Cứu-Thế; khi địch đến thanh lọc, anh đưa Thanh-Sinh-Viên trường Luật ra; chúng không nhận diện ra anh.

*

Chừng nhớ ngày xưa tôi rất ham thích Ngành Hình-Pháp, Nguyễn Xuân Lại nói:

– Mình không ngờ Nhuận mà lại qua Ngành Đặc-Cảnh.

Tôi định đáp: “Mình cũng không ngờ Thêm mà lại tham-chánh”, nhưng tôi nín kíp.

Một người bạn thân khác của tôi, thi-sĩ Như Trị, tức Luật-sư Bùi Chánh Thời, cũng có quan-niệm như Lại. Nhưng Thời không tham-chính; anh hoạt động vì nhân đạo, cầm đầu chi-nhánh của một tổ-chức quốc-tổ Bảo-Vệ Thiếu-Niên Nhi Đồng tại Việt-Nam.

Mọi người có quyền theo đuổi lý-tư tưởng riêng của mình. Tôi tôn-trọng quyền ấy. Nhưng vì Luật-Pháp tự nó không có Tể-Quốc, nên chính-thể nào cũng dựa trên Luật-Pháp nói chung để làm ra Luật-Pháp của riêng mình. Trong một Quốc-Gia, vào một giai đoạn nào đó, phải chăng Luật-Pháp cũng chỉ là sản-phẩm của Chính-Trị? Người đã tham-gia vào Chính-Quyền, nhất là

cương-vị lãnh đạo, làm sao không dự ph[on]n vào chính-sách chung?

Lại được mời làm Thứ-Trư[on]g một Bộ. Dù là c[on]g Bộ Tư-Pháp đi nữa, thì đó cũng là một ph[on]n c[on]g Ngành Hành-Pháp, và đó cũng là một trách-vụ chính-trị. Anh nói là anh chưa nhận, tức là đã nhận trên nguyên-t[ư]c, ch[on]g còn cân-nh[on]c một s[on] đi[u]u-kiện nữa mà thôi ?

Bị ám-[on]nh vì bóng ma quá-khứ, tôi sợ là anh sẽ lại rơi vào hai trường-hợp khó-khăn: Lý-thuy[et]t siêu-chính-trị có thoát kh[on]i bị gu[on]g máy chính-quy[on]n bi[on]n-th[on]g? Và nhập-cuộc n[on]a v[on]i có ph[on]i là gi[on]i-pháp an [on]n cho lương-tâm?

Thà Lại ch[on]g là luật-sư, hoạt động ngoài-chính-quy[on]n như Thời, đứng h[on]n v[on] phía đ[on]i-lập trong dân-nhân, hoặc ch[on]g là hu[on]n-sư trong một trường Luật, hoặc công-khai đ[on]i-lập trong các chức-vụ lập-pháp và dân-c[on]... Đằng này, trong cương-vị công-c[on]g, n[on]u gặp nghịch-c[on]nh, thái độ c[on]g anh sẽ như th[on] nào ...

Tuy nhiên, lịch-s[on] cũng đã sang nhi[on]u trang; c[on]g Nguy[on]n Xuân Lại l[on]n tôi, cũng như mọi người, đ[on]u đã lớn hơn, khôn hơn. Trên đường ti[on]n tới Dân-Ch[on]g, dân-nhân Mi[on]n Nam Việt-Nam đã bước những bước khá dài. Ít nh[on]t thì, ngày xưa, h[on] thi[on]u kính-trọng đ[on]i với Ngô Đình Diệm là c[on]m ch[on]c cái ch[on]t trong tay; nhưng, ngày nay, mọi người đ[on]u tự do ch[on]-trích, thậm-chí mặt-sát, Nguy[on]n Văn Thiệu mà không h[on]-h[on]n gì. Giới trí-thức ph[on]i hi[on]u rằng tài-năng, đạo đức, thiện-chí, và k[on]t-qu[on] phục-vụ là những y[on]u-t[on] c[on]n-thi[on]t đ[on] th[on]m định giá-trị c[on]g một con người. Đã gi[on]i Luật-Pháp, mà cũng rành v[on] Chính-Trị và các Ngành khác, hoặc ngược lại, thì tài-năng mới không phi[on]n diện; và đã tham-gia thì ph[on]i d[on]n thân, có th[on] đạo đức mới vẹn toàn.

Tôi b[on]t tay Nguy[on]n Xuân Lại thật chặt, đ[on] mừng anh, và đ[on] truy[on]n đạt qua anh ni[on]m tin c[on]g tôi rằng bạn mình bây giờ nh[on]t định đã ti[on]n r[on]t xa ...

Hu[on],

LÊ XUÂN NHUẬN

GHI THÊM:

Vào khoảng cuối thiên-niên-kỷ trước, tôi gặp lại Nguyễn Xuân Lại tại một buổi sinh-hoạt của Cựu CSQG Miền Bắc California ở San Jose. Lại cho biết là vừa được Cựu Tổng-Thống Nguyễn Văn Thiệu mời hợp-tác trong một chương-trình tranh-đấu cho Quốc-Gia. Tôi không biết nói gì, chỉ thành-tâm chúc anh thành-công mà thôi.

Về Vùng Chiếm-Tuyến

Lê Xuân Nhuận là người đầu tiên công-khai và chính-thức tố-cáo các hành-vi sai trái dưới chế-độ Ngô Đình Diệm.